TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 63/2023/HS-ST Ngày: 25-5-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Lê Quốc Cường**

2. Bà: **Nguyễn Thuý Hà**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thế Lục** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Vũ Trí Giáp -** Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HS, ngày 28 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo: Họ và tên: **Vàng A D;** Tên gọi khác: Không; sinh năm: 2001 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản PN, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Vàng A L, sinh năm 1985 và bà Lầu Thị L, sinh năm 1985; Gia đình bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, chưa bị kết án. Bị cáo bị tạm giam, giữ tại nhà tạm giữ công an huyện Mường Ảng từ ngày 03/02/2023 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Vàng A D được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/02/2023 Vàng A D đi bộ từ nhà đến bản CN, xã BL, huyện MA tìm mua ma tuý. Khi đến khu vực thuộc bản Co Nỏng thì gặp 01 người đàn ông dân tộc Thái không quen biết, qua trao đổi Vàng A D mua được 04 viên Methamphetamine, trong đó 02 viên gói bằng mảnh túi nilon màu trắng và 02 viên gói bằng mảnh túi nilon màu xanh với giá 80.000đồng, mục đích về sử dụng. Sau khi mua được Methamphetamine Vàng A D cầm cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi bộ quay về nhà. Đến 09 giờ 20 phút cùng ngày khi Vàng A D đang về đến khu vực bản Co Nỏng thì gặp Tổ công tác thực hiện kế hoạch số 1266 - Công an tỉnh Điện Biên và Công an xã Búng Lao đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Qua vận động Vàng A D đã tự giác giao nộp 04 viên Methamphetamine. Tổ công

tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ 0,41 gam Methamphetamine.

Ngày 11/02/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Vàng A D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 20 phút ngày 03/02/2023 thì vật chứng thu giữ của Vàng A D là 04 viên màu hồng có ký hiệu WY (trong đó 02 viên gói bằng mảnh túi nilon màu trắng và 02 viên gói bằng mảnh túi nilon màu xanh) nghi là Methamphetamine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 03/02/2023 thì 04 viên màu hồng có ký hiệu WY (trong đó 02 viên gói bằng mảnh túi nilon màu trắng và 02 viên gói bằng mảnh túi nilon màu xanh) nghi là Methamphetamine có khối lượng là: 0,41 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 265/KL-KTHS, ngày 11/02/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Vàng A D gồm: 0,41 gam viên nén màu hồng là ma túy: Loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 32/CT-VKSMA, ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Vàng A D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Vàng A D từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,21 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án; Tiêu huỷ 01 mảnh túi nilon màu trắng, 01 mảnh túi nilon màu xanh.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Vàng A D phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng, Vàng A D nhận phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo cụ thể: Hồi 09 giờ 20 phút ngày 03 tháng 02 năm 2023, tại bản CN, xã BL, huyện MA, Vàng A D đã bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,41 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Vàng A D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy nhưng bị cáo là người nghiện chất ma túy để thoả mãn nhu cầu của bản thân nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện.Việc làm của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tàng trữ ma tuý có khối lượng 0,41 gam Methamphetamine, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[**3**] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 9/12 thì ở nhà lao động sản xuất. Bản thân bị cáo là một thanh niên trẻ, đang ở độ tuổi lao động nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, nên có nhân thân không tốt. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức hình phạt thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi được tổ công tác yêu cầu kiểm tra bị cáo đã tự giác giao nộp chất ma túy nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình cũng như cai nghiện ma túy để sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét

điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,21 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định và 01 mảnh túi nilon màu trắng, 01 mảnh túi nilon màu xanh không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 03/02/2023. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Vàng A D phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vàng A D phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Vàng A D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 02 năm 2023.

Không phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,21 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án; 01 mảnh túi nilon màu trắng, 01 mảnh túi nilon màu xanh.

(*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2023*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Vàng A D phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an h.Mường Ảng;
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân